

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN **Năm học 2018-2019**

Căn cứ Kế hoạch số 2664/KH-GDĐT-TC ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2018-2019;

Căn cứ công văn số 2764/GDĐT-TC ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 825/KH-GDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2018 về Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2018-2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1;

Trường Trung học cơ sở Minh Đức xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2018-2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội; bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ của các cấp học, bậc học trong năm học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục cho cán bộ quản lý và giáo viên.

Bồi dưỡng thường xuyên nhằm phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, khả năng tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên cũng như năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên tại các đơn vị trường học.

Bồi dưỡng thường xuyên giúp cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn quy định. Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của trường và nhiệm vụ năm học; tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên. Phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia, giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và giáo viên trong toàn trường.

III. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Khối kiến thức bắt buộc

1.1 Nội dung bồi dưỡng 1: Thời lượng 30 tiết/năm học/ 1 giáo viên.

Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước như: Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2018-2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nội dung chuyên đề học tập năm 2018: “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ đảng viên”.

Triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

Đối với Giáo dục trung học cơ sở, nội dung bồi dưỡng 1 cần bổ sung nội dung Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông cho cán bộ quản lý và giáo viên; bổ sung nhắc lại nội dung Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên cho các Tổ chuyên môn để nâng cao vai trò của các Tổ chuyên môn trong việc chọn lựa tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với người học.

1.2 Nội dung bồi dưỡng 2: Thời lượng khoảng 30 tiết/năm học/ 1 giáo viên.

Đối với nội dung bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên, các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của địa phương (bao gồm cả nội dung bồi dưỡng do các dự án, các đơn vị cử cán bộ quản lý và giáo viên tham gia các chuyên đề bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục (trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, trường Đại học Sài Gòn, trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, ...) tổ chức trong năm học 2018-2019

Cụ thể:

1.2.1 Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý

Quản lý chuyên môn trường học theo định hướng chủ động trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và phát triển các chương trình giáo dục nhà trường.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, áp dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học.

1.2.2 Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên

Một số vấn đề về dạy học theo định hướng đổi mới chương trình và sách giáo khoa phù hợp với thành phố Hồ Chí Minh.

Tiếp tục củng cố chuyên đề: Giáo dục học sinh có nhu cầu đặc biệt.

2. Khối kiến thức tự chọn

Nội dung bồi dưỡng 3: Thời lượng khoảng 60 tiết/năm học/ 1 giáo viên.

Các Module trong phụ lục 3 đính kèm. Trên cơ sở danh mục tài liệu trên, chú trọng những nội dung sau đây:

2.1 Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý

Những vấn đề chung về quản lý giáo dục trung học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục.

Tổ chức hướng nghiệp và phân luồng học sinh theo nhu cầu của địa phương và xã hội.

Đánh giá và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học theo định hướng phát triển năng lực.

2.2 Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên

Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Thực hành, ứng dụng một số về phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống trong trường học.

Ngoài ra, căn cứ nhu cầu của cá nhân, khối kiến thức tự chọn trong chương trình bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo các Thông tư: Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học phổ thông); Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở) và Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ

trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học cơ sở), cán bộ quản lý và giáo viên tự lựa chọn thêm các module bồi dưỡng để đủ thời lượng theo quy định.

3. Thời lượng bồi dưỡng thường xuyên

Mỗi nội dung bồi dưỡng có thể được thay đổi để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục của năm học, với yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; tổng thời lượng bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên trong mỗi năm học đảm bảo 120 tiết.

4. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên:

Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên được tổ chức biên soạn và phát hành dưới dạng ấn phẩm, băng tiếng, băng hình và các thiết bị lưu trữ thông tin khác đảm bảo các quy định của Chương trình bồi dưỡng thường xuyên, hình thức bồi dưỡng thường xuyên quy định tại Điều 5 Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (quy chế 26/2012/BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 về Bồi dưỡng thường xuyên).

IV. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG

1. Công tác bồi dưỡng thường xuyên của năm học này tiếp tục thực hiện theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 389/NGCBQLCSGD-NG ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Cục nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2018–2019 và các năm học tiếp theo.

2. Cần bảo đảm thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2018–2019 cần cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục theo nhiệm vụ năm học 2018–2019 (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp); tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp. Cần thực hiện nghiêm túc việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp, làm căn cứ để cá nhân đề xuất các nội dung bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả.

3. Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng nội dung đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo năm học (nội dung 2); linh hoạt hơn

trong việc gắn kết các trường sư phạm trên địa bàn để tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề bồi dưỡng cũng như giải đáp các vướng mắc của giáo viên. Việc lựa chọn nội dung, chuyên đề bồi dưỡng cần chú ý lựa chọn những nội dung, chuyên đề gắn với định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phù hợp với đặc thù của từng môn học, cấp học trên tinh thần chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của các vụ bậc học, các nội dung triển khai của các chương trình, dự án. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, tổ chức, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

4. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập bồi dưỡng thường xuyên với thực tế giảng dạy trong năm học 2018–2019. Vai trò của tổ chuyên môn cần được phát huy nhiều hơn trong việc chủ động tổ chức học tập, thảo luận và việc kiểm tra đôn đốc. Cán bộ quản lý nhà trường cần có kế hoạch kiểm tra định kỳ ở từng tổ, từng nội dung hoạt động, từng thời điểm khác nhau để đôn đốc, nhắc nhở, giúp đỡ và việc đánh giá đảm bảo được tính chuẩn xác. Công tác bồi dưỡng cần tập trung vào những nội dung mới, cần có sự thảo luận ở tổ, nhóm.

5. Cán bộ quản lý cần phải có kế hoạch cụ thể, phân bổ thời gian hợp lý giữa 2 học kỳ. Sắp xếp học tập trung tại trường thông qua các chuyên đề, các buổi triển khai qua sinh hoạt chuyên môn tại trường, dành nhiều thời gian để giáo viên tự học, tự nghiên cứu tại nhà, qua mạng internet Có sự phân công cụ thể cán bộ quản lý theo dõi tiến độ học tập bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo kế hoạch, để có thể chấn chỉnh kịp thời, nắm bắt kết quả thực hiện, viết báo cáo kịp thời đúng thời gian quy định.

6. Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch. Cần tập trung nghiên cứu sâu các module để định hướng giáo viên tham khảo và tự bồi dưỡng cho sát hợp với từng nhiệm vụ cụ thể tại đơn vị. Cán bộ quản lý chỉ đạo các tổ chuyên môn sắp xếp thời gian khoa học, hợp lý qua các buổi họp hàng tháng để trao đổi, thảo luận về nội dung của các chuyên đề nhằm giúp cho việc học tập bồi dưỡng thường xuyên đạt hiệu quả cao hơn; hướng dẫn kỹ cho giáo viên việc lưu trữ tài liệu cũng như tận dụng nguồn tài nguyên trên internet sao cho hiệu quả hơn.

7. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên. Phát huy vai trò của đội

ngũ chuyên gia, giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

8. Tiếp tục đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Hướng dẫn phương pháp tự học, tự bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn qua mạng cho giáo viên. Phát huy tốt vai trò của cốt cán trong việc bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. Tăng cường việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên thông qua sinh hoạt chuyên môn theo tổ/ trường/ cụm trường.

9. Đối với nội dung bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (nội dung 3), chú trọng việc tổ chức hướng dẫn học tập, trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc cũng như việc tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, và tổ chức tập huấn cho giáo viên.

V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG

Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo quy định tại Điều 12, 13, 14 Thông tư số 26 /2012/TT-BGDĐT ngày ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên

Căn cứ đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các module thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

Xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý gồm 2 mức: Đạt yêu cầu và không đạt yêu cầu.

Xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch.

2. Phương thức đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên

2.1. Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên (5,0 điểm).
- Vận dụng kiến thức bồi dưỡng thường xuyên vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

2.2. Thang điểm đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.3. Điểm trung bình kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Điểm trung bình kết quả bồi dưỡng thường xuyên (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên}) : 3.$$

Điểm trung bình bồi dưỡng thường xuyên được làm tròn đến một chữ số thập phân theo quy định hiện hành.

3. Xếp loại kết quả BDTX

- Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại bồi dưỡng thường xuyên như sau:

+ Loại Trung bình nếu điểm trung bình bồi dưỡng thường xuyên đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

+ Loại Khá nếu điểm trung bình bồi dưỡng thường xuyên đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

+ Loại Giỏi nếu điểm trung bình bồi dưỡng thường xuyên đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

+ Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của năm học.

- Kết quả đánh giá bồi dưỡng thường xuyên được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

4. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở (không cấp giấy chứng nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao (**nộp trước 09/11/2018**). Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên.

Hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên tại trường gồm có :

- + Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của trường.
- + Quyết định thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên của trường.
- + Danh sách cán bộ quản lý và giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên.
- + Danh mục các module nhà trường, giáo viên chọn học (nội dung 3).
- + Biên bản thảo luận của nhà trường, tổ chuyên môn về các chuyên đề học bồi dưỡng thường xuyên: nội dung 1, 2, 3.
- + Lưu các bài thu hoạch, tiểu luận của từng giáo viên.
- + Báo cáo, thống kê kết quả học tập của từng giáo viên theo từng chuyên đề hay module.

Trực tiếp tổ chức, quản lý, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc học tập bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên sau học kỳ I và cuối năm học về Trường Bồi dưỡng giáo dục (**trước ngày 10/5/2019**) theo quy định. Để đánh giá khách quan, thực chất kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên cần dựa vào tiêu chí đánh giá được xác định từ mục tiêu của từng bài học, sổ tay của người học, vở học tập và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập bồi dưỡng thường xuyên vào quá trình thực hiện nhiệm vụ là những chứng cứ ghi nhận quá trình và kết quả học tập của cá nhân.

Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên

Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng

Cùng với Hiệu trưởng:

- Quản lý, chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác giảng dạy.
- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.
- Tham gia đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

3. Trách nhiệm của Tổ trưởng chuyên môn

- Quản lý, chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác tự học, tự nghiên cứu và giảng dạy.
- Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên trong tổ.

4. Trách nhiệm của Công đoàn

Phối hợp với nhà trường tổ chức vận động công đoàn viên tham gia tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân.

5. Trách nhiệm của Giáo viên

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường.

Có đầy đủ hồ sơ học tập bồi dưỡng thường xuyên để ghi lại quá trình và kết quả học tập bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân.

Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập bồi dưỡng thường xuyên vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tích cực tham gia chương trình bồi dưỡng thường xuyên do các cấp quy định nhằm phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của bản thân; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng của cá nhân và tự nguyện tham gia chương trình hỗ trợ đồng nghiệp trẻ phát triển nghề nghiệp.

6. Quy định nộp báo cáo

Sau mỗi học kỳ, các tổ tổng hợp, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung bồi dưỡng thường xuyên; Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên kèm theo danh sách xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên về cán bộ quản lý để kiểm tra, đánh giá, xếp loại.

Ban giám hiệu nhà trường đề nghị các tổ trưởng, giáo viên nghiêm túc triển khai và thực hiện Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2018-2019./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q1;
- Các tổ CM (thực hiện);
- Lưu: VT

Trần Thúy An

DANH MỤC – TỔNG HỢP CÁC MODULE ĐÃ HỌC
CHƯƠNG TRÌNH TỰ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
Năm học 2018-2019

STT	Tên Module	Số tiết	Thời gian	Ghi chú
MODULE 1	Tình hình quốc tế, trong nước và thành phố nổi bật trong 06 tháng đầu năm 2018; tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của quận 06 tháng đầu năm 2018; chính sách về bảo hiểm y tế đối với học sinh, sinh viên. (Bcv: Nguyễn Trung Châu Tuyên – Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Quận 1)	10	T8/2018	
	Hội nghị lần 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa 12, Nghị quyết 26 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Nhất là cấp chiến lược. đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. (Bcv: Đoàn Nguyên Liên Hương – Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy Quận 1)	10	T8/2018	
	Các vấn đề lý luận cơ bản và những điểm mới trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu và Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị	10	T8/2018	

	quyết số 20 NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Nghị quyết số 18 NQ/TW: 8 nhiệm vụ trọng tâm, 5 quan điểm chủ đạo và các mục tiêu cụ thể đến 2025. (Bcv: Tô Thị Thanh Nga – Nguyên Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào Tạo TP HCM)			
	Viết bài thu hoạch chính trị			
Module 2	Kỹ năng ứng xử sư phạm (Cô Nguyễn Thị Bích Hồng)	5	T8/2018	
	Kỹ năng quản lý cảm xúc giải tỏa stress và giữ lửa yêu nghề. (Thầy: Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu)	5	T9/2018	
	Kỹ năng kiểm chế cảm xúc (BCV: Nguyễn Hồ Thùy Anh)	5	T8/2018	
	Dạy học dự án và tích hợp Stem (Cô Hoàng Thị Hiền) hay GV soạn giảng nội dung Stem trong môn học	10	T8/2018	
Module 3	THCS 14: Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	15	T11/2018	Dành cho GV
	THCS 23: Kiểm tra đánh giá kết quả học tập HS	15	T1/2019	
	THCS 29: Giáo dục HS thông qua các hoạt động giáo dục	15	T3/2019	
	THCS 36: Giáo dục giá trị sống cho HS THCS	15	T3/2019	
	THCS 28: Kế hoạch hoạt động giáo dục học	15	T11/2018	Dành cho CBQL

	sinh trong nhà trường trung học cơ sở.			
	THCS 5: Nâng cao năng lực hiểu biết và xây dựng môi trường giáo dục của giáo viên.	15	T1/2019	
	THCS 6: Xây dựng môi trường học tập cho học sinh trung học cơ sở.	15	T3/2019	
	THCS 7 - Hướng dẫn tư vấn cho học sinh trung học cơ sở.	15	T3/2019	